

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG



GIẤY PHÉP NHẬN CHÌM Ở BIỂN

Số.....

Ngày cấp.....

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

GIẤY PHÉP NHẬN CHÌM Ở BIỂN

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

*Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi
trường biển và hải đảo;*

*Căn cứ Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày
15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP
ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển
nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là
Bộ Nông nghiệp và Môi trường): số 28/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm
2019 quy định kỹ thuật đánh giá chất nạo vét và xác định khu vực nhận chìm
chất nạo vét ở vùng biển Việt Nam; số 23/2022/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12
năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT
ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật
đánh giá chất nạo vét và xác định khu vực nhận chìm chất nạo vét ở vùng biển
Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 2321/QĐ-BNNMT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo
đánh giá tác động môi trường của dự án “Nạo vét duy tu luồng hàng hải cho tàu
biển trọng tải lớn vào sông Hậu (công trình thực hiện năm 2024-2025)”;*

*Căn cứ Quyết định số 2195/QĐ-BNNMT ngày 18 tháng 6 năm 2025 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ủy quyền ký các văn bản liên
quan thuộc lĩnh vực biển và hải đảo theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nông
nghiệp và Môi trường;*

*Xét đơn và hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhận chìm ở biển ngày 27 tháng
6 năm 2025 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam được nhận chìm ở biển như sau:

1. Tên, khối lượng, thành phần của chất được nhận chìm:
 - Tên chất nhận chìm: chất nạo vét;
 - Khối lượng chất nhận chìm: là 2.282.517 m³;
 - Thành phần của chất nhận chìm: bùn, sét, cát. Chất nhận chìm không chứa chất phóng xạ, chất độc, chất thải nguy hại vượt quy chuẩn an toàn bức xạ, quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

2. Địa điểm khu vực nhận chìm: tại khu vực biển xã Đông Hải, tỉnh Vĩnh Long (nằm trong khu vực đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (nay là tỉnh Vĩnh Long) xác định làm vị trí nhận chìm cho công trình nạo vét duy tu luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu hàng năm và đã được chấp thuận tại các văn bản số 5251/UBND-NN ngày 15 tháng 10 năm 2024 và văn bản số 1314/UBND-NN ngày 13 tháng 3 năm 2025).

3. Khu vực biển sử dụng để nhận chìm có diện tích là 93,5 ha, độ sâu sử dụng từ 21,3 m đến 24,6 m (hệ cao độ Quốc gia), được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4 có tọa độ thể hiện trên Bản đồ khu vực biển kèm theo Giấy phép này.

4. Phương tiện chuyên chở, cách thức nhận chìm: sử dụng tàu hút bụng tự hành (công suất từ 1200CV đến 6500CV, 06 cái); máy đào gầu dây (công suất 60 m³/giờ, 22 cái); sà lan xả đáy (trọng tải từ 400T đến 3500T, 22 cái) và 25 phương tiện dự phòng nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện Dự án, luôn sẵn sàng thay thế khi cần thiết; Khối lượng nhận chìm tối đa là 32.300 m³/ngày; nhận chìm chất nạo vét theo hình thức xả đáy.

5. Thời điểm và thời hạn thực hiện nhận chìm: 12 tháng kể từ ngày cấp Giấy phép nhận chìm ở biển.

Điều 2. Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển và các khoản phí có liên quan theo quy định của pháp luật; bố trí đủ kinh phí để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, phục hồi môi trường do hoạt động nhận chìm gây ra.

2. Thông báo về thời gian bắt đầu nhận chìm, thông tin về đơn vị thi công, đơn vị giám sát hoạt động nạo vét, nhận chìm, giám sát môi trường với Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Cục Môi trường và

các cơ quan có liên quan làm cơ sở cho việc theo dõi, kiểm tra, giám sát.

3. Thực hiện nhận chìm đúng địa điểm, khối lượng, thành phần chất được phép nhận chìm, sử dụng đúng phương tiện chuyên chở, cách thức nhận chìm, thời điểm và thời hạn nhận chìm theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này và trong Dự án nhận chìm ở biển; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, đảm bảo an toàn lao động, an toàn hàng hải, bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện hoạt động nhận chìm.

Trường hợp có dấu hiệu không bảo đảm an toàn, hoặc nhận chìm không đúng vị trí, hoặc không đúng thành phần của chất nhận chìm theo Điều 1 Giấy phép này, hoặc khối lượng bị hao hụt trong quá trình vận chuyển chất nhận chìm, hoặc một trong các thông số giám sát môi trường vượt giới hạn cho phép thì phải dừng ngay hoạt động nhận chìm và thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường, khắc phục sự cố; đồng thời báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo nhà thầu thi công đăng ký các phương tiện chuyên chở chất nạo vét và thông báo đã gắn thiết bị giám sát hành trình với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền gồm: Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long, Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, ghi chép toàn bộ quá trình thực hiện việc nhận chìm, nhật ký hàng hải để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và các lực lượng tuần tra, kiểm soát trên biển.

5. Thực hiện thi công nạo vét, vận chuyển, nhận chìm chất nạo vét đảm bảo không ảnh hưởng đến các hoạt động khác trong khu vực; chấp hành đúng quy định về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

6. Thực hiện các nghĩa vụ cụ thể như sau:

a) Chấp hành quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, pháp luật về đa dạng sinh học, pháp luật về thủy sản; thực hiện đúng nội dung của Giấy phép nhận chìm ở biển; bảo đảm tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu, đánh giá và các kết quả tính toán nêu trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nhận chìm ở biển. Chịu trách nhiệm về kết quả tính toán khối lượng chất đề nghị nhận chìm.

b) Tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến hoạt động nhận chìm trong suốt quá trình nhận chìm ở biển.

c) Không cản trở hoặc gây thiệt hại đến hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên hợp pháp ở biển của tổ chức, cá nhân khác.

d) Cung cấp đầy đủ và trung thực dữ liệu, thông tin về hoạt động nhận chìm ở biển khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

đ) Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn, phòng ngừa và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường biển, nguồn lợi thủy sản, đa dạng sinh

học biển; các chương trình quản lý, giám sát môi trường, giám sát hành trình, vị trí, khối lượng chất nhận chìm bảo đảm đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về môi trường biển, hệ sinh thái khu vực nạo vét, nhận chìm.

Các biện pháp bảo đảm an toàn, phòng ngừa, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường biển, các chương trình quản lý, giám sát môi trường, giám sát hành trình, vị trí, khối lượng chất nhận chìm phải được thực hiện theo các nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định tại Quyết định số 2321/QĐ-BNNMT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trong Dự án nhận chìm ở biển và theo các yêu cầu tại Giấy phép này.

g) Thực hiện việc quan trắc, giám sát môi trường biển và chế độ thông tin, báo cáo về hoạt động nhận chìm như sau:

- Thực hiện chương trình quan trắc, giám sát môi trường và chế độ thông tin, báo cáo trong quá trình nhận chìm ở biển; hằng tháng và sau khi kết thúc nhận chìm gửi báo cáo kết quả thực hiện nhận chìm, quan trắc, giám sát môi trường về Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Cục Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long và các cơ quan liên quan.

- Thực hiện giám sát vị trí, hành trình, khối lượng chất nhận chìm theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;

- Định kỳ phân tích thành phần chất nhận chìm để đảm bảo đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật, không chứa chất phóng xạ, chất độc vượt quy chuẩn kỹ thuật an toàn bức xạ, quy chuẩn kỹ thuật môi trường (theo quy định của Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT và Thông tư số 23/2022/TT-BTNMT).

h) Phải chịu hoàn toàn trách nhiệm khi để xảy ra sự cố môi trường, tràn dầu, cháy nổ, mất an toàn lao động và phải bồi thường thiệt hại cho các tổ chức, cá nhân bị thiệt hại do hoạt động nhận chìm ở biển không đúng quy định của mình gây ra; phối hợp với chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư có sinh kế bị ảnh hưởng bởi hoạt động nhận chìm lập phương án đền bù và thực hiện hỗ trợ thỏa đáng, tạo sự đồng thuận từ chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư trong trường hợp xảy ra sự cố, rủi ro môi trường gây thiệt hại tới cộng đồng dân cư và môi trường tự nhiên do quá trình thực hiện nhận chìm ở biển gây ra.

i) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Cục Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động nạo vét, nhận chìm của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam theo quy định của Giấy phép này và theo quy định của pháp luật có liên quan.

2 Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam chỉ được phép tiến hành nhận chìm ở biển sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Q.Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Minh Ngân (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Ngoại giao, Xây dựng;
- UBND, Sở NNMT tỉnh Vĩnh Long;
- Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;
- Bộ NN&MT: Cục Môi trường, Văn phòng Bộ, Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Lưu: HS, VT, BHD.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO VIỆT NAM**

Nguyễn Đức Toàn